

Biện pháp quản lý chất lượng dạy học tại trường trung học phổ thông tư thục quận Hà Đông, thành phố Hà Nội theo mô hình CIPO

Nguyễn Văn Khoa*

*Trường PT Nguyễn Trục-Quốc Oai-Hà Nội

Received:16/9/2024; Accepted:4/10/2024; Published: 15/10/2024

Abstract: Among educational management models, quality management according to the CIPO model is considered a successful model and is applied by many countries. Because, through the CIPO model, managers not only have an overall picture of the teaching and learning process but can also evaluate, analyze and direct input and output. Therefore, approaching teaching quality management according to the CIPO model is a suitable direction for private high schools today.

Keywords: CIPO measures and models

1. Đặt vấn đề

Có thể nói, trong những năm qua, quản lý chất lượng dạy học tại các trường THPT tư thục trên địa bàn thành phố Hà Nội nói chung và quận Hà Đông nói riêng đã có sự khởi sắc và những bước tiến vượt bậc. Tuy nhiên, nhìn vào bức tranh tổng thể, việc phát triển về lượng và chất của hệ thống các trường THPT tư thục chưa thực sự tương xứng với tiềm năng và nhu cầu của xã hội. Chính vì vậy, để các trường THPT tư thục phát triển và phát triển bền vững được cần đặc biệt chú trọng đến công tác đảm bảo chất lượng, trong đó việc đảm bảo chất lượng dạy học sẽ là một trong những giải pháp cần thiết đối với các nhà quản lý.

Trong các mô hình quản lý giáo dục thì quản lý chất lượng theo mô hình CIPO được cho là một mô hình thành công và được nhiều nước áp dụng. Bởi lẽ, thông qua mô hình CIPO, nhà quản lý không chỉ có được bức tranh tổng thể về quá trình dạy học mà còn có thể đánh giá, phân tích và điều hướng đầu vào và đầu ra. Vì vậy, tiếp cận quản lý chất lượng dạy học theo mô hình CIPO là một hướng đi phù hợp cho các trường THPT tư thục hiện nay.

Xuất phát từ những vấn đề nêu trên, bài báo trình bày về “*Biện pháp quản lý chất lượng dạy học ở các trường THPT tư thục quận Hà Đông, thành phố Hà Nội theo mô hình CIPO*”, thông qua đó góp phần giải quyết mâu thuẫn giữa yêu cầu nâng cao chất lượng dạy học và thực tiễn quản lý nhằm nâng cao chất lượng quản lý dạy học tại các trường THPT tư thục trên địa bàn quận Hà Đông, thành phố Hà Nội.

2. Nội dung nghiên cứu

2.1. Nguyên tắc đề xuất biện pháp

2.1.1. Đảm bảo tính hệ thống, đồng bộ

Nguyên tắc này là điều kiện để đảm bảo hiệu lực và hiệu quả của các biện pháp đề xuất, là yêu cầu chung đối với việc đề xuất các biện pháp, nó cho phép loại trừ những mâu thuẫn, đảm bảo tính thống nhất giữa các biện pháp.

2.1.2. Đảm bảo tính kế thừa

Kế thừa các nghiên cứu khoa học về quản lý chất lượng giáo dục, hệ thống các biện pháp về nâng cao chất lượng quản lý phải căn cứ vào các văn bản hướng dẫn của Bộ Giáo dục & Đào tạo.

2.1.3. Đảm bảo tính thực tiễn

Các nhóm biện pháp được đề xuất phải xuất phát từ yêu cầu của thực tiễn ở trường THPT tư thục quận Hà Đông, TP. Hà Nội theo mô hình CIPO. Các biện pháp phải đảm bảo gắn với thực tiễn, xuất phát từ thực tiễn để thực hiện.

2.1.4. Đảm bảo tính hiệu quả, khả thi

Nguyên tắc này đòi hỏi các biện pháp đề xuất phải có khả năng áp dụng vào quản lý chất lượng giáo dục ở trường THPT tư thục quận Hà Đông, TP. Hà Nội theo mô hình CIPO phù hợp và đảm bảo tính khả thi.

2.2. Biện pháp quản lý chất lượng dạy học tại trường THPT tư thục quận Hà Đông, thành phố Hà Nội theo mô hình CIPO

2.2.1. Chỉ đạo đổi mới quản lý chất lượng các yếu tố đầu vào tại trường THPT tư thục quận Hà Đông, thành phố Hà Nội theo mô hình CIPO

- *Bảo đảm chất lượng đầu vào của HS THPT:* Hiệu trưởng các THPT tư thục quận Hà Đông cần quan tâm đến các đặc điểm của HS từ đó có biện pháp chỉ đạo nâng cao chất lượng học tập cho HS.

HS được tuyển chọn công bằng và khách quan qua các biện pháp: Hàng năm, lập kế hoạch tuyển sinh như: thành lập hội đồng tuyển sinh, đăng ký chỉ tiêu, phân bổ chỉ tiêu theo hiệu quả tuyển sinh năm trước, chuẩn bị nhân sự và phương tiện nhập liệu...

- *Quản lý chất lượng đội ngũ GV:*

+ Xác định các công việc cần thực hiện

+ Phân công người thực hiện các công việc này

+ Tích cực ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý

- Để phát triển năng lực cho đội ngũ GV, Hiệu trưởng các THPT tư thục quận Hà Đông, TP. Hà Nội cần rà soát, đánh giá, phân loại GV để xác định nội dung bồi dưỡng và các hình thức bồi dưỡng phù hợp nhằm nâng chuẩn GV trường THPT tư thục.

- Quản lý chất lượng cơ sở vật chất, thiết bị dạy học

2.2.2. Chỉ đạo đổi mới quản lý chất lượng quá trình dạy học tại trường THPT tư thục quận Hà Đông, thành phố Hà Nội theo mô hình CIPO

- Quản lý chất lượng hoạt động giảng dạy của GV

+ Tạo điều kiện để GV thực hiện tốt các nhiệm vụ được giao

+ Phân công GV giảng dạy hợp lý

+ Bảo đảm các quyền và lợi ích của GV theo quy định của pháp luật

+ Định kỳ đánh giá năng lực GV và tạo điều kiện nâng cao trình độ

- Hiệu trưởng lập kế hoạch thực hiện chương trình dạy học

+ Đối với mỗi môn học, Bộ GD&ĐT ban hành chuẩn kiến thức, kỹ năng và thái độ cho từng nội dung cụ thể của môn học đó. Do vậy, quá trình đánh giá chất lượng dạy học cần căn cứ vào việc quản lý dạy học, hoạt động dạy học của GV và đánh giá kết quả học tập của HS. Dựa vào tình hình của nhà trường và địa bàn nơi trường đóng quân, Hiệu trưởng chỉ đạo xây dựng kế hoạch năm học và kế hoạch của tổ chuyên môn.

+ Hiệu trưởng chỉ đạo tổ chuyên môn xây dựng kế hoạch của tổ, phân công trách nhiệm đối với từng GV trong tổ, lấy kết quả hoạt động của GV làm tiêu chí đánh giá thi đua.

+ Dựa vào kế hoạch của tổ, bản thân mỗi GV xây dựng kế hoạch môn học mà mình đảm nhận để thực hiện kế hoạch bài học theo đúng phân phối chương trình quy định.

- Tổ chức thực hiện chương trình dạy học

- Chỉ đạo thực hiện Thông tư 32/2018/TT-BGDĐT về chương trình giáo dục phổ thông của Bộ GD & ĐT nhằm phát triển năng lực cho HS.

- Chỉ đạo hướng dẫn sinh hoạt chuyên môn về đổi mới phương pháp dạy học và kiểm tra, đánh giá; tổ chức và quản lý các hoạt động chuyên môn của trường trung học .

- Nhằm nâng cao chất lượng giáo dục thì một nội dung cần thiết là tổ chức phụ đạo cho HS yếu, kém và bồi dưỡng cho HS giỏi. Đối với HS yếu, kém cần thiết phải tìm hiểu nguyên nhân từ đó tổ chuyên môn và GV lên kế hoạch, tổ chức dạy học với nội dung phù hợp, linh hoạt nhằm cung cấp kiến thức cho HS, giúp HS giải quyết các vấn đề mà HS chưa hiểu, chưa biết. Đối với HS giỏi, cần phải có đội ngũ GV giỏi, có kinh nghiệm để bồi dưỡng các chuyên đề cho HS nhằm cung cấp kiến thức bài học và nội dung chương trình rộng hơn, sâu hơn. Bên cạnh việc giao bài tập về nhà, GV hướng dẫn HS cách tự học qua bài học GV hướng dẫn, qua sách tham khảo, các bài tập trên các trang mạng uy tín dành cho HS THPT.

Hình thành mạng lưới tổ chuyên môn của nhà trường theo các cấp độ: GV đại trà: Có trình độ chuẩn GV THPT, có năng lực chuyên môn nghiệp vụ, tổ chức tốt hoạt động dạy, học. GV cốt cán có trình độ trên chuẩn, là GV giỏi, có năng lực sư phạm, tham gia vào các hoạt động mũi nhọn trong hệ thống mạng lưới chuyên môn, làm điểm về đổi mới phương pháp, hình thức tổ chức dạy học, chịu trách nhiệm triển khai các chuyên đề. GV chuyên gia: có trình độ trên chuẩn, có trình độ chuyên môn chuyên sâu, có kỹ năng cao về nghiệp vụ, có khả năng nghiên cứu khoa học, đảm nhận công tác bồi dưỡng thường xuyên cho GV và bồi dưỡng GV giỏi. Ở trường THPT, đối tượng này thường là tổ trưởng chuyên môn, tổ phó chuyên môn.

- Quản lý kiểm tra, đánh giá kết quả học tập của HS:

Hiệu trưởng lập kế hoạch kiểm tra, đánh giá kết quả học tập của HS, kế hoạch này phải có sự thống nhất với tổ chuyên môn và GV. Hiệu trưởng chỉ đạo các hình thức kiểm tra như: kiểm tra định kỳ theo phân phối chương trình, quy định số lượng và tiến độ kiểm tra thường xuyên. Trong kiểm tra thường xuyên, GV trong tổ thống nhất về nội dung kiểm tra, kiểm tra học kỳ do Nhà trường tổ chức ra đề trên cơ sở phân công GV phối hợp với nhau để xây dựng bộ đề. Khi kiểm tra học kỳ, mỗi môn 2 đề và tổ chức coi thi như quy chế của Bộ GD&ĐT.

Trong quản lý chấm bài, Hiệu trưởng chỉ đạo GV chấm bài chính xác, công bằng, có lời phê, nộp lại kết quả chấm bài cho Ban Giám hiệu để phân tích tương quan kết quả học tập mỗi lớp.

2.2.3. Chỉ đạo đổi mới quản lý chất lượng đầu ra tại

trường trung học phổ thông tư thục quận Hà Đông, thành phố Hà Nội theo mô hình CIPO

- Phát triển chất lượng HS: Đánh giá kết quả HS THPT căn cứ vào thái độ và hành vi đạo đức, ứng xử trong mối quan hệ với thầy cô, bạn bè, các mối quan hệ trong nhà trường THPT. Ý thức phấn đấu trong học tập, chăm chỉ, tự giác trong lao động, kết quả tham gia vào các hoạt động của trường, lớp, cộng đồng. Đánh giá chất lượng HS một cách khách quan, công bằng, đúng chất lượng.

- Phát triển chất lượng HS toàn trường: Hiệu trưởng các trường cần quản lý sát sao các vấn đề sau:

+ Tỷ lệ HS bỏ học, HS lưu ban, HS học đại học/ học nghề hay đi làm: Trong từng năm học, Hiệu trưởng thu thập số liệu HS theo từng lớp, sử dụng phần mềm quản lý HS để theo dõi số lượng HS qua từng năm, thống kê tỷ lệ HS bỏ học, lưu ban để tìm hiểu nguyên nhân bỏ học để có biện pháp điều chỉnh kịp thời.

+ Các THPT tư thục quận Hà Đông ứng dụng phần mềm quản lý HS để theo dõi việc học tập, rèn luyện của HS.

+ Theo dõi kết quả thi bên ngoài nhà trường như: tỷ lệ HS đạt giải trong các kỳ thi HS giỏi cấp thành phố, cấp quốc gia. Tỷ lệ HS đỗ đại học, tỷ lệ HS dành được học bổng du học, tỷ lệ HS tốt nghiệp khá, giỏi...

- Các THPT tư thục quận Hà Đông cần quan tâm đến sự thỏa mãn của cha mẹ HS và cộng đồng bằng cách thu thập thông tin từ các phiếu hỏi đến cha mẹ HS và cộng đồng về chất lượng giáo dục trong các trường. Bên cạnh đó, các trường cần thu thập thông tin về sự thích ứng của HS đối với cuộc sống như thông tin về kỹ năng vận dụng kiến thức của HS vào thực tiễn, kỹ năng giao tiếp, kỹ năng hợp tác.

- CBQL khuyến khích GV tích cực nghiên cứu khoa học nhằm nâng cao chất lượng giáo dục như: Nghiên cứu cải tiến mục tiêu, nội dung chương trình dạy học phù hợp với tình hình địa phương, nội dung chương trình dạy học phải luôn được cập nhật, thay đổi để theo kịp các yêu cầu của đổi mới giáo dục và thực tiễn của địa phương; các nghiên cứu về phương pháp dạy học tích hợp và dạy học thực hành; các nghiên cứu về thiết kế/chế tạo/cải tiến đồ dùng, phương tiện và trang thiết bị dạy học giúp GV có các sản phẩm hỗ trợ cho quá trình giảng dạy được tốt hơn, nâng cao chất lượng giảng dạy và tăng hiệu quả tiếp thu kiến thức, kỹ năng cho HS THPT...

- Kiểm tra về chuyên môn đối với GV, cụ thể: GV nắm vững nội dung chương trình; đối với các môn học GV Giảng dạy, yêu cầu về kiến thức, kỹ năng,

thái độ cần đạt của HS. GV cải tiến phương pháp giảng dạy nhằm phát huy tự giác, sáng tạo, phát huy năng lực của học sinh. Yêu cầu GV ứng dụng CNTT trong giảng dạy.

2.2.4. *Chỉ đạo đổi mới kiểm tra việc thực hiện và đánh giá chất lượng đã đạt được tại trường trung học phổ thông tư thục quận Hà Đông, thành phố Hà Nội theo mô hình CIPO*

Kiểm tra nhằm đánh giá chất lượng giáo dục trong từng giai đoạn cụ thể, muốn hạn chế lỗi phải kiểm tra thường xuyên, nội dung kiểm tra phải phản ánh được mục tiêu nâng cao chất lượng giáo dục. Phương pháp và kỹ thuật kiểm tra phải đa dạng, phù hợp với nội dung và yêu cầu kiểm tra.

Đánh giá: từ thông tin của quá trình kiểm tra, đối chiếu với các yếu tố đầu vào như chất lượng đầu vào HS, trình độ GV, cơ sở vật chất, thiết bị dạy học... để đánh giá một cách chính xác về chất lượng giáo dục.

Nếu quá trình kiểm tra phát hiện thấy sự không phù hợp với mục tiêu và kết quả, từ đó xác định nguyên nhân gây ảnh hưởng tới chất lượng giáo dục. Đây là hoạt động quan trọng nhất của quản lý chất lượng giáo dục cần được thực hiện thận trọng, vì nếu không xác định chính xác nguyên nhân gây lỗi thì không thể đề ra các biện pháp cải tiến chất lượng giáo dục.

Xây dựng các tiêu chí để kiểm tra, đánh giá chất lượng giáo dục như: Chất lượng đầu vào; Chất lượng hoạt động dạy, học; Chất lượng đầu ra

3. Kết luận

Trong các biện pháp đề xuất trên đều có mục tiêu, nội dung và cách thức tiến hành cùng với điều kiện thực hiện riêng. Mỗi biện pháp đều có những ưu nhược điểm nhất định song đều ảnh hưởng đến chất lượng quản lý giáo dục. Để nâng cao quản lý chất lượng dạy học ở các THPT tư thục quận Hà Đông, TP. Hà Nội theo mô hình CIPO nhất thiết phải thực hiện đồng nhất các biện pháp trên.

Tài liệu tham khảo

1. Bộ GD&ĐT (2018), *số 32/2018, Thông tư ban hành chương trình giáo dục phổ thông.*

2. Bộ Giáo dục & Đào tạo (2018), *Số: 40/2021/TT-BGDĐT, Thông tư quy định quy chế tổ chức và hoạt động trường tiểu học, THCS, THPT và phổ thông có nhiều cấp học loại hình tư thục.*

3. Bùi Minh Hiền (chủ biên) (2006), *Quản lý giáo dục*, Nxb ĐHS, tr.258-259.

4. Bùi Minh Hiền, Vũ Ngọc Hải, Đặng Quốc Bảo (2009), *Quản lý giáo dục*, NXB Đại học Sư Phạm, Hà Nội.